TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29/4/2026
Về việc: "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Danh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Cao Thị Vân – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An tham gia phiên toà: bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2026/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2026 về: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2026/QĐST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Ngọc Quỳnh A**, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm P, xã D, tỉnh Nghệ An

Hiện đang cư trú tại nước CHLB Đức

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: xóm Đ, xã L, tỉnh Nghệ An

(Theo Giấy ủy quyền ngày 07/01/2026 có chứng thực của Đ1 tại CHLB Đ)

- Bị đơn: Anh **Cao Xuân H1**, sinh năm 1999 (có mặt)

Nơi cư trú: xóm P, xã D, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và các tài liệu nộp kèm nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A trình bày: Sau quá trình tìm hiểu yêu đương, chị và anh Cao Xuân H1 đã tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

D, huyện D (nay là xã D), tỉnh Nghệ An vào ngày 14/02/2020. Sau thời gian chung sống do tính tình, quan điểm không hợp nhau, chị đi làm tại nước CHLB Đức cuộc sống xa cách nên vợ chồng thường xuyên phát sinh các mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Xuân H1.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Cao Phúc L, sinh ngày 18/9/2020. Tại đơn khởi kiện chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành và giao cháu cho mẹ đẻ chị là bà Phạm Thị N, sinh năm 1974, địa chỉ: khối B, xã D, tỉnh Nghệ An nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Cao Xuân H1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có văn bản trình bày qua liên lạc chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A thay đổi yêu cầu về nuôi con chung sau ly hôn, do chị đang ở nước ngoài nên chị đồng ý giao con chung là cháu Cao Phúc L cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về tài sản chung và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, đã có đầy đủ các tài liệu chứng minh nguyên đơn hiện nay đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đ2, các văn bản đã được Đ1 tại CHLB Đức chứng thực đầy đủ, hợp pháp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A có bản tự khai ghi rõ đề nghị Tòa án giải quyết các nội dung chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A yêu cầu theo đơn khởi kiện, về con chung đề nghị giao con chung của vợ chồng là Cao Phúc L cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị cam đoan đã trình bày và thể hiện đúng ý chí của chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A.

- Tại Bản tự khai, ý kiến tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Cao Xuân H1 trình bày: Anh thống nhất với chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A về thời gian và điều kiện đăng ký kết hôn. Anh kết hôn với chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A có tìm hiểu, tự nguyện, không bị ai ép buộc. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn có xảy ra cãi vã, va chạm do bất đồng về quan điểm sống, tính cách, sau đó hai vợ chồng và bàn bạc và thống nhất để chị Quỳnh A đi du học nghề tại nước Đ vào tháng 9 năm 2024. Thời gian đầu, chị Quỳnh A vẫn liên lạc về nhà bình thường nhưng đầu năm 2025, thông qua mạng xã hội anh biết chị Quỳnh A đã có quan hệ với người đàn ông khác, mặc dù anh chấp nhận tha thứ nhưng sau một

thời gian tranh cãi và mâu thuẫn thì hai vợ chồng không còn tiếng nói chung và cắt đứt liên lạc với nhau. Nay chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Cao Phúc L, sinh ngày 18/9/2020 cho đến khi trưởng thành vì hiện nay anh đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu và đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh anh hoàn toàn đảm bảo đầy đủ các điều kiện nuôi và chăm sóc, giáo dục con. Anh không yêu cầu chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ: Không yêu càu Tòa án giải quyết.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Các đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn có mặt, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền đều có đơn xin vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn là đúng quy định tại điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Toà án áp dụng các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A được ly hôn anh Cao Xuân H1; về con chung: Giao con chung Cao Phúc L, sinh ngày 18/9/2020 cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A; về tài sản chung không yêu cầu giải quyết; án phí: chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A phải chịu án phí theo quy định; các đương sự có quyền kháng cao theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Bị đơn anh Cao Xuân H1 có đăng ký hộ khẩu tại xóm P, xã D, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Nghệ An theo quy

định tại điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án có căn cứ xác định hiện nay chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A đang cư trú tại nước ngoài, có đầy đủ các văn bản trình bày ý kiến và có đơn xin vắng mặt, bị đơn có mặt. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết và xét xử vụ án.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A và anh Cao Xuân H1 là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc giữa chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A và anh Cao Xuân H1 đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách, thiếu sự hòa hợp nên dẫn đến tình cảm phai nhạt và cắt đứt liên lạc. Quá trình làm việc tại Tòa án, anh cao Xuân H1 cũng xác định không còn tình cảm gì với chị Quỳnh A nữa, hiện nay đã sống ly thân nhau, không có khả năng đoàn tụ với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A và anh Cao Xuân H1 đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A và anh Cao Xuân H1.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Cao Phúc L, sinh ngày 18/9/2020. Tại đơn khởi kiện nguyên đơn có nguyện vọng trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành nhưng quá trình giải quyết vụ án đã trình bày lý do hiện nay đang làm việc tại nước ngoài nên đề nghị Tòa án giao con cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu về người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điều kiện thực tế và không vượt quá phạm vị khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn anh Cao Xuân H1 cũng có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Xét bị đơn có địa chỉ cư trú rõ ràng, đủ các điều kiện cơ sở vật chất để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung và hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung, căn cứ điều kiện nuôi con

thực tế, các tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng các điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên giao con chung Cao Phúc L cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành là phù hợp, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A.

[4]. Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Án phí: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các điều 35, 39, 147, 227, 228 điểm a khoản 5 Điều 477, khoản 1, 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A và anh Cao Xuân H1.

2. Về con chung: Giao con chung Cao Phúc L, sinh ngày 18/9/2020 cho anh Cao Xuân H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A.

Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình

không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, án phí của chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001746 ngày 17/3/2026.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh A vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Anh Cao Xuân H1 có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND Khu vực 3 – Nghệ An;*
- *THA dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Diễn Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Danh Hùng